

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN LÊ CHÂN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 181/2020/HS-ST  
Ngày 29-12-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Ngô Thị Thùy Linh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Hạnh

Bà Phạm Thị Kim Liên.

***Thư ký phiên toà:*** Bà Lưu Hoàng Hải Bình - Thư ký Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Vương Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 173/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 426/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Hoài T (tức B), sinh ngày 11 tháng 01 năm 1991 tại Hải Phòng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 183 Góc 2 h, phường A, quận L, thành phố H; nơi ở hiện nay: Lang thang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc L và bà Nguyễn Thị Thanh H; tiền án: Án số 01/2009/HSST ngày 07/01/2009, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, Hải Phòng xử phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội Cướp tài sản (chuẩn bị phạm tội) theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 133 BLHS năm 1999 (chưa được xóa án tích); Án số 110/2012/HSST ngày 12/12/2012, Tòa án nhân dân quận Hải An, Hải Phòng xử phạt 08 năm tù về tội Cướp tài sản theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 133 BLHS năm 1999. Tổng hợp với hình phạt tại bản án số 01/2009/HSST ngày 07/01/2009 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng buộc chấp hành hình phạt chung

là 11 năm tù (chưa được xóa án tích); bị tạm giữ ngày 18/8/2020; tạm giam ngày 21/8/2020; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 02 giờ 20 phút ngày 18/8/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Lê Chân và Công an phường Kênh Dương kiểm tra phòng 601 khách sạn Tuấn Linh tại địa chỉ số 561 Nguyễn Văn Linh, phường Kênh Dương, quận Lê Chân, Hải Phòng. Thời điểm kiểm tra trong phòng có Phạm Hoài T và Lê Thị Phương O, sinh năm 2001, nơi cư trú: Thôn Châu Long, xã Kỳ Châu, huyện Kỳ Anh, Hà Tĩnh. Quá trình kiểm tra, phát hiện và thu giữ trên mặt bàn cạnh giường ngủ 01 vỏ bao thuốc lá "555" bên trong có 01 túi nilon màu xanh kích thước 3x4cm chứa 02 viên nén màu đỏ (ký hiệu mẫu MS1), 01 túi nilon màu trắng kích thước 1,5x2cm chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu mẫu MS2), 01 túi nilon màu trắng kích thước 5x6cm chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu mẫu MS3) và 01 túi nilon màu trắng kích thước 5x5cm chứa chất bột màu nâu (ký hiệu mẫu MS4), đều nghi là ma túy. Ngoài ra còn thu giữ của T 01 chiếc túi xách tay, 01 vỏ bao thuốc lá màu trắng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone và số tiền 3.900.000 đồng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và dẫn giải T, O cùng vật chứng về trụ sở Công an quận Lê Chân.

Tại bản kết luận giám định số 522/KLGD-MT ngày 20/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận về tang vật thu giữ của T như sau: 02 viên nén màu đỏ mẫu MS1 là ma túy, có khối lượng 0,21 gam, là loại Methamphetamine; tinh thể màu trắng mẫu MS2 là ma túy, có khối lượng 0,95 gam, là loại Ketamine; tinh thể màu trắng mẫu MS3 là ma túy, có khối lượng 0,79 gam, là loại Methamphetamine; chất bột màu nâu mẫu MS4 là ma túy, có khối lượng 1,97 gam, là loại MDMA.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Hoài T khai: Chiều ngày 16/8/2020, T gặp và mua 1.000.000 đồng ma túy của một người bạn tên là N (không rõ căn cước, lai lịch) tại khu vực chợ Lãm Hà, quận Kiến An, Hải Phòng với mục đích để sử dụng cho bản thân. Nga đưa cho T ma túy đựng trong vỏ bao thuốc lá "555". T cho bao thuốc lá chứa ma túy này vào 01 chiếc túi xách tay. Đến khoảng 01 giờ ngày 18/8/2020, T gọi điện thoại rủ bạn là Ngô Trung H, sinh năm 1991, nơi cư trú: Số 3Đ48 Đồng Quốc Bình, quận Ngô Quyền, Hải Phòng đi quan hệ tình dục với gái mại dâm, H đồng ý. Sau đó T đem theo chiếc túi xách chứa ma túy đi đón H đến khách sạn Tuấn Linh và thuê phòng số 601. Khi vào phòng, T để chiếc túi xách trên mặt bàn tivi, lấy vỏ bao thuốc "555" để ra ngoài rồi đi tắm. Sau khi tắm xong T không thấy H ở trong phòng. Khoảng 10 phút sau, O vào phòng của T. Khi cả hai đang ngồi chơi điện thoại thì lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và thu giữ

số ma túy T cất giấu trái phép trong vỏ bao thuốc lá "555". T không nói với O, H về việc cất giữ trái phép ma túy và không thấy O, H sử dụng ma túy trong phòng. Chiếc túi xách tay, 01 vỏ bao thuốc lá màu trắng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone và số tiền 3.900.000 đồng là tài sản riêng của T.

Lê Thị Phương O khai: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 18/8/2020 có một nam giới gọi điện thoại cho O nói lên phòng 601 khách sạn Tuấn Linh, O hiểu là để bán dâm. Khi vào phòng 601, O chỉ gặp một thanh niên (sau biết tên là T), ngoài ra không còn ai khác trong phòng. Một lúc sau có lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và thu giữ ma túy của T. O không biết việc T cất giữ trái phép ma túy và không sử dụng ma túy trong phòng. Kết quả kiểm tra O dương tính với Methamphetamine và Ketamine. O khai đã sử dụng ma túy trước đó mấy ngày.

Ngoài ra, ngay trước đó vào hồi 02 giờ ngày 18/8/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Lê Chân và Công an phường Kênh Dương bắt quả tang Ngô Trung H có hành vi cất giữ trái phép 01 túi nilon màu xanh bên trong có chứa 0,68 gam tinh thể màu trắng, là ma túy loại Methamphetamine tại khu vực bãi để xe của khách sạn Tuấn Linh. H khai số ma túy này do bạn là Phạm Hoài T đưa để giao cho một nam giới tên là Việt (không rõ căn cước, lai lịch, Việt sử dụng số điện thoại 0903211091). H không được hưởng lợi gì từ việc giao ma túy cho T. Tiến hành ghi lời khai của T: T khai không biết, không liên quan đến việc H cất giữ trái phép chất ma túy. Kết quả đối chất giữa H và T, cả hai vẫn giữ nguyên lời khai.

Tại Cáo trạng số 186/CT-VKS ngày 24/11/2020, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đã truy tố bị cáo Phạm Hoài T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Hoài T từ 6 đến 7 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng số ma túy và vỏ bao gói còn lại sau giám định thu giữ của Phạm Hoài T; 01 vỏ bao thuốc lá màu trắng, 01 vỏ bao thuốc lá "555".

Đối với 01 chiếc túi xách tay; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone; số tiền 3.900.000 đồng xét là tài sản riêng của T, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho T.

Đối với việc Ngô Trung H khai T đưa ma túy cho H để giao cho Việt, T khai không biết việc H cất giữ ma túy. Kết quả điều tra đối với thuê bao số 0903211091, qua xác minh là của Vũ Đức V, sinh năm 1991, nơi cư trú: số 10 dãy C tổ dân phố số 8 C, quận H, H. Việt hiện không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu, làm gì nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau. Ngoài lời khai của H không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh nên chưa đủ cơ sở kết luận T đưa ma túy cho H. Ngày 21/8/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân đã ra Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với Ngô Trung H.

Đối với nữ giới bán tên Nga là người bán ma túy cho T vào ngày 16/8/2020 do không xác định được căn cước, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân không có cơ sở để điều tra.

Đối với Lê Thị Phương O, Công an quận Lê Chân đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với hành vi liên lạc với O để quan hệ tình dục, do T, H và O chưa thỏa thuận cụ thể với nhau việc mua dâm, thanh toán tiền, T, H cũng chưa quan hệ tình dục với O nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân không xử lý đối với T, H, O.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, nội dung bản kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Thể hiện: Vào hồi 02 giờ 20 phút ngày 18/8/2020, tại phòng 601 khách sạn Tuấn Linh, địa chỉ số 561 Nguyễn Văn Linh, phường Kênh Dương, quận Lê Chân, Hải Phòng, Phạm Hoài T đã có hành vi cất giữ trái phép 02 viên nén màu đỏ là Methamphetamine, có khối lượng 0,21 gam, tinh thể màu trắng là loại Ketamine có khối lượng 0,95 gam; tinh thể màu trắng là loại Methamphetamine có khối lượng 0,79 gam; chất bột màu nâu là MDMA, có khối lượng 1,97 gam, để sử dụng cá nhân và bị bắt quả tang nên đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có 2 tiền án chưa được xóa nên phải chịu tình tiết định khung tăng nặng là “tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện; gây mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm, bắt cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có 2 tiền án chưa được xóa.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong đựng số ma túy và vỏ bao gói còn lại sau giám định thu giữ của Phạm Hoài T là vật cấm tàng trữ lưu hành; 01 vỏ bao thuốc lá màu trắng, 01 vỏ bao thuốc lá "555" không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc túi xách; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone; số tiền 3.900.000 đồng xét là tài sản riêng của T, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho T, nhưng cần tạm giữ số tiền 3.900.000 đồng để đảm bảo thi hành án phần án phí.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Hoài T (tức Bí) 06 (sáu) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 18/8/2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng số ma túy và vỏ bao gói còn lại sau giám định; 01 vỏ bao thuốc lá màu trắng, 01 vỏ bao thuốc lá "555"; trả lại bị cáo 01 chiếc túi xách tay và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone; tiếp tục tạm giữ số tiền 3.900.000 đồng để đảm bảo thi hành án phần án phí, phần thừa trả lại cho bị cáo (theo biên bản giao nhận tài sản, vật chứng ngày 26/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, Hải Phòng và Biên lai thu tiền số 0004714 ngày 26/11/2020).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phạm Hoài T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND quận Lê Chân;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công an quận Lê Chân;
- Cơ quan THAHS quận Lê Chân;
- Trại tạm giam CATP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Sở tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Phòng PV06, PC10 CATP Hải Phòng;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Thị Thùy Linh**